

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ đại học
ngành Sư phạm Lịch sử Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGD đào tạo ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-BGD đào tạo ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn trực thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4388/QĐ-BGD đào tạo ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-KĐCLGDSG ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 5 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Hồ sơ Tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Sư phạm Lịch sử; Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài, kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 5 ngày 19 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Sư phạm Lịch sử Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục đúng quy định, đúng quy trình, bảo đảm tính độc lập, khách

quan, công khai và minh bạch. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 46 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỷ lệ 92%, trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: **4,02** (*chi tiết trong Phụ lục 1*).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tham khảo các khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng kế hoạch và thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (*chi tiết trong Phụ lục 2*).

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: *Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Sư phạm Lịch sử Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh* đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học cho ngành Sư phạm Lịch sử Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Trường ĐHSP TP.HCM (*để thực hiện*);
- Phòng ĐG&CNCLGD (*để giám sát*);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



Dương Mộng Hà

PHỤ LỤC 1
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH SỬ PHẠM LỊCH SỬ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SỬ PHẠM TP.HCM

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23/02/2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.1	5	4,20	5	100
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4,20	5	100
Tiêu chuẩn 3				Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4									
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.1	4	4,20	5	100
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chuẩn 5				Tiêu chí 9.3	4				
Tiêu chí 5.1	4	4,00	4	80	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.1	4	4,00	5	83,33
Tiêu chí 5.5	5	Tiêu chí 10.2	4						
Tiêu chuẩn 6				Tiêu chí 10.3	4				
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100	Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.1	4	4,00	5	100
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.3	4			
		Tiêu chí 11.4	4						
		Tiêu chí 11.5	4						
Mức trung bình				Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)				
4,02				46	92				



PHỤ LỤC 2

KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH SƯ PHẠM LỊCH SỬ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP.HCM

*(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23/02/2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Lịch sử Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử được xác định rõ ràng, gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; phù hợp với tầm nhìn, sứ mạng của Trường; phù hợp với các văn bản pháp lý hiện hành. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng; theo khung chuẩn đầu ra khối ngành đào tạo giáo viên; nội dung có phản ánh cụ thể kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; được cập nhật phù hợp với các văn bản pháp lý hiện hành. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, điều chỉnh 02 năm/lần; đáp ứng được yêu cầu của các bên liên quan và được công bố công khai dưới nhiều hình thức.

Bản mô tả chương trình đào tạo có đầy đủ thông tin và cập nhật những vấn đề mới nhất có liên quan. Đề cương chi tiết ngành Sư phạm Lịch sử có đầy đủ thông tin theo quy định; được rà soát/điều chỉnh tổng thể 03 lần vào các năm 2018, 2020, 2022; có lấy ý kiến của các bên liên quan. Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần được công bố công khai, được phổ biến trực tiếp và chuyển văn bản đến các bên liên quan nên dễ dàng tiếp cận.

Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra, có phản ánh các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; các phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá với nhiều hình thức đa dạng. Đề cương chi tiết có chuẩn đầu ra học phần, có sự tương thích về nội dung và xác định đóng góp cho các chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Cấu trúc chương trình dạy học đảm bảo sự liền mạch, kế thừa giữa các học phần thuộc các khối kiến thức, bố trí hợp lý, liên kết chặt chẽ với nhau theo trình tự chuyên môn, được rà soát và điều chỉnh 03 lần, có lấy ý kiến phản hồi bên liên quan, có tham khảo ngành Sư phạm Lịch sử của 02 trường đại học sư phạm uy tín trong nước và 01 trường đại học nước ngoài.

Triết lý giáo dục của Trường được tuyên bố rõ ràng năm 2020 trên cơ sở cập nhật mục tiêu trong kế hoạch chiến lược năm 2017; được phổ biến đến các bên liên quan. Giảng viên Khoa đã thiết kế, hướng dẫn người học các tổ hợp hoạt động dạy học phù hợp, đa dạng, có sử dụng công nghệ để đạt được chuẩn đầu ra. Kết quả lấy ý kiến phản hồi cho thấy người học hài lòng với phương pháp giảng dạy được sử dụng trong các học phần. Chương trình dạy học/đề cương chi tiết, thực tiễn dạy học có mô tả/Thực hiện các hoạt động thúc đẩy người học rèn luyện các kỹ năng thiết yếu, kỹ năng mềm; kỹ năng tự nghiên cứu/tự học nhằm nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học.

Trường đã ban hành các quy định/quy trình đánh giá kết quả học tập, quy trình và tài liệu hướng dẫn thiết kế các phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá rõ ràng, cập nhật, chi tiết; xác định rõ ràng về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số,

ơ chế phản hồi được công bố công khai tới người học, giúp người học hiểu rõ và thực hiện. giảng viên đã sử dụng đa dạng các hình thức/phương pháp để kiểm tra đánh giá phù hợp với các quy định của Trường. Các quy định, quy trình về thông báo kết quả học tập của người học được ban hành; có hệ thống quản lý và công bố điểm; điểm thi được công bố công khai, kịp thời đến người học, giúp người học cải thiện kết quả thi kết thúc học phần. Quy định/quy trình khiếu nại kết quả học tập được ban hành, công bố công khai. Số lượng người học khiếu nại không đáng kể, được xử lý, giải quyết kịp thời, thỏa đáng.

Trường và Khoa có xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn 2030; triển khai thực hiện thống kê hàng năm và học kỳ khối lượng công việc đối với đội ngũ giảng viên. Trường có các quy định tuyển dụng cụ thể và cập nhật thường xuyên; trong đó xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bố trí, bổ nhiệm, chú trọng năng lực ngoại ngữ. Năng lực của giảng viên được đánh giá định kỳ bằng nhiều hình thức qua hệ thống đánh giá hàng năm.

Hệ thống quản trị nhân sự theo kết quả công việc đối với nhân viên được thiết lập theo các quy định rõ ràng, nhất quán từ khâu tuyển dụng đến khâu theo dõi, giám sát và đánh giá. Trường có xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Đội ngũ nhân viên có kế hoạch thể hiện rõ nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao và liệt kê chi tiết các công việc thực hiện theo từng tháng trong năm học, thuận tiện cho việc theo dõi, giám sát. Đội ngũ nhân viên có chất lượng, nhiệt tình và trách nhiệm, có năng lực hỗ trợ người học trong nhiều hoạt động, thường xuyên được đánh giá tốt. Đội ngũ nhân viên được tham gia xây dựng, góp ý trong quá trình xây dựng quy định đánh giá hiệu quả công việc.

Chính sách, quy định về tuyển sinh, các tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học rõ ràng, được cập nhật, cải tiến, số lượng và chất lượng người học ổn định; các bộ phận và cố vấn học tập giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả và khối lượng học tập, cảnh báo học vụ, việc làm người học hoạt động có kế hoạch, tích cực và có sự phối hợp thông qua ứng dụng công nghệ thông tin.

Trường có đầy đủ cơ sở vật chất (phòng làm việc, phòng học, phòng thí nghiệm – thực hành) và trang thiết bị, đáp ứng tốt cho nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của giảng viên và người học ngành Sư phạm Lịch sử. Thư viện của Trường hiện đại, có đủ diện tích, được trang bị đủ các tài liệu (vừa bản cứng, vừa bản điện tử), sách tham khảo phục vụ dạy và học, có phần mềm số hóa, cổng thư viện điện tử. Hệ thống phần mềm quản lý đào tạo PSC UIS đáp ứng tốt nhu cầu học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý. Trường có ký túc xá dành cho người học, khu tự học của người học, khuôn viên có cây xanh, sạch, đẹp; Trường có ban hành các quy định, nội quy và thực hiện tốt về an ninh, trật tự, an toàn thực phẩm và phòng cháy chữa cháy. Nhà trường đã chăm lo sức khỏe giảng viên, người học và nhân viên và tạo môi trường giáo dục, thân thiện; có chính sách và các công trình xây dựng hỗ trợ người khuyết tật.

Trường có các văn bản quy định về công tác bảo đảm chất lượng, có hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện công tác lấy ý kiến của các bên liên quan; có ban hành và cập nhật quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học; có tài liệu hướng dẫn việc tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học theo chuẩn đầu ra. Khoa có đề tài nghiên cứu và bài báo được ứng dụng trong hoạt động giảng dạy và học tập, bổ sung nội dung một số học phần. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Khoa và các đơn vị đã triển khai khảo sát ý kiến các bên liên quan về các hoạt động

phục vụ và hỗ trợ người học làm cơ sở cho việc cải tiến các hoạt động. Quy định về công tác bảo đảm chất lượng ban hành năm 2021 có quy trình khảo sát, mẫu phiếu khảo sát, kế hoạch triển khai lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan.

Trường/Khoa có dữ liệu thống kê, bảng đối sánh hàng năm về tỉ lệ thôi học, tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn của người học ngành Sư phạm Lịch sử; triển khai một số giải pháp hỗ trợ nhằm giảm tỉ lệ người học thôi học, tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn; có những hoạt động hỗ trợ người học nâng cao khả năng có việc làm sau tốt nghiệp. Kết quả khảo sát các năm qua cho thấy người học tốt nghiệp ngành Sư phạm Lịch sử có tỉ lệ việc làm trên 76%. Trường/Khoa Lịch sử có tổ chức hội thảo nghiên cứu khoa học, cử giảng viên hướng dẫn người học thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học và giám sát quá trình hoạt động nghiên cứu khoa học của người học. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng phối hợp với các đơn vị thực hiện khảo sát, thu thập và báo cáo mức độ hài lòng của các bên liên quan về hoạt động của Trường.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

1. Mục tiêu cụ thể chương trình đào tạo cần phát biểu thành các PLO để dễ dàng đối sánh, phân nhiệm đến chuẩn đầu ra. Cần khảo sát các bên liên quan với sự tham gia đầy đủ đối tượng; đảm bảo tỉ lệ số mẫu phiếu; rà soát mẫu phiếu; có địa bàn khảo sát phù hợp và có báo cáo kết luận để cải tiến. Hình thức chuẩn đầu ra cần thể hiện rõ chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm theo các văn bản pháp lý hoặc ban hành ma trận đối sánh chuẩn đầu ra với các yêu cầu nêu trên. Cần rà soát, giảm bớt PLO cấp độ 3/PI để dễ dàng đánh giá chuẩn đầu ra hơn. Cần rà soát và xác định các động từ, nội dung các chuẩn đầu ra chuyên môn phù hợp với đào tạo giáo viên phổ thông môn Lịch sử. Cần đa dạng hình thức, cách thức công bố chuẩn đầu ra đảm bảo hấp dẫn, dễ tiếp cận.

2. Khoa cần sắp xếp lại cấu trúc Bản mô tả chương trình đào tạo sao cho có tính logic hơn, bổ sung một số thông tin cần thiết, rà soát hình thức và nội dung trình bày để các bên liên quan dễ hiểu và tiếp cận. Cần bổ sung vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước liên quan đến lịch sử, văn hóa. Cần bổ sung đầy đủ đề cương chi tiết; xem xét điều chỉnh hình thức, bổ sung một số nội dung đề cương chi tiết. Rà soát số lượng, cập nhật học liệu/tài liệu tham khảo; chuẩn hóa và xuất bản các tài liệu nội bộ thành giáo trình, đề xuất Trường bổ sung tài liệu tại thư viện. Cần công bố đề cương chi tiết trên website để các bên liên quan dễ tiếp cận.

3. Trường/Khoa cần rà soát ma trận chuẩn đầu ra phân nhiệm cho các học phần theo 02 hướng: theo từng học phần (ngang) và theo từng PLO/PI (dọc); có sự thống nhất và hợp lý giữa các học phần cùng một khối kiến thức, các học phần cùng đóng góp cho một chuẩn đầu ra; rà soát và cân đối mức độ đóng góp của các học phần, xây dựng ma trận liên kết về phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần. Bổ sung 02 đề cương học phần; thiết kế đề cương chi tiết thể hiện chuẩn đầu ra học phần kết nối chặt chẽ với các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; thể hiện rõ ràng mức độ năng lực cụ thể cần đạt theo thang đo. Kế hoạch dạy học theo học kỳ cần chú ý sắp xếp các mạch kiến thức của một số học phần hợp lý hơn. Cần chú trọng hơn một số mạch kiến thức gắn với chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cần tăng cường số học phần và bố trí thời gian đưa người học xuống trường phổ thông trung học sớm hơn.

4. Trường cần tiếp tục cải tiến, rút gọn hơn triết lý giáo dục; đa dạng hóa việc

phổ biến triết lý giáo dục đến các bên liên quan để hiểu rõ và thực hiện. Cần xây dựng tài liệu, tăng cường tập huấn cho giảng viên về phương pháp dạy học; xác định các phương pháp dạy học cốt lõi gắn với chuẩn đầu ra để hình thành ma trận liên hệ giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra từng học phần. Rà soát kế hoạch dạy học một số học phần để chi tiết hơn, thể hiện rõ hoạt động dạy của giảng viên và hoạt động học của người học; rà soát phân nhiệm phương pháp dạy học phù hợp đặc trưng học phần. Cần tăng học phần có trải nghiệm thực tế; có hướng dẫn/chế độ chính sách phù hợp. Cần hình thành mạng lưới đơn vị vệ tinh đa dạng để triển khai các học phần thực tập/trải nghiệm. Cần rà soát lại hình thức của khung chương trình và đề cương; mô tả cụ thể hoạt động tự học/tự nghiên cứu. Cần sử dụng LMS và hình thức dạy học kết hợp trong quản lý và học tập tất cả các học phần.

5. Trường cần rà soát, ban hành văn bản tổng hợp tất cả các nội dung liên quan đến kiểm tra đánh giá, cập nhật những điểm mới trong kiểm tra đánh giá để đạt được chuẩn đầu ra. Xây dựng tài liệu, tập huấn phương pháp kiểm tra đánh giá dựa trên các rubrics. Cần tham vấn ý kiến người học về các quy định và hình thức đánh giá kết quả học tập. Cần bổ sung vào Sổ tay Sinh viên quy định về phản hồi điểm, khiếu nại về điểm. Xây dựng đầy đủ ngân hàng đề thi, các rubrics; rà soát, kiểm tra chặt chẽ hơn việc ra đề thi, thực hiện quy chế chấm thi. Cần phân tích phổ điểm, có văn bản công bố kết quả và khuyến nghị giảng viên cải tiến phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá. Cần quy định cụ thể hơn việc công bố điểm đánh giá quá trình. Rà soát giảm bớt số ngày từ khi công bố điểm, được quyền phúc khảo đến thời điểm công bố điểm phúc khảo.

6. Trường cần đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên cho cả giai đoạn chiến lược, đối sánh và phân tích nguyên nhân những năm chưa đạt được chỉ tiêu về đội ngũ giảng viên theo kế hoạch đặt ra để có cơ sở cải tiến. Cần đánh giá và phân tích kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên. Cần có nhiều chính sách khen thưởng giảng viên trong các hoạt động phục vụ cộng đồng và theo dõi, giám sát chặt chẽ hơn mức độ hoàn thành các kế hoạch bồi dưỡng cá nhân của từng giảng viên theo đăng ký và báo cáo. Khoa cần thực hiện đối sánh đầy đủ về số lượng, chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên với các cơ sở giáo dục khác và chủ động sử dụng kết quả phân tích, đối sánh để thực hiện cải tiến hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên. Khoa cần bổ sung các tiêu chí đánh giá việc theo dõi, giám sát mảng kết quả học tập bồi dưỡng và tính hiệu quả của việc triển khai sau khi được tập huấn của từng giảng viên theo kế hoạch bồi dưỡng cá nhân để tạo động lực và có chế độ khen thưởng nhằm phát huy năng lực của đội ngũ giảng viên.

7. Trường và Khoa cần rà soát các văn bản quy định về việc sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan làm căn cứ đánh giá chất lượng hoàn thành công việc của nhân viên một cách chi tiết hơn. Cần tiến hành tổng kết về tính hiệu quả của các khóa đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhân viên sau khi đã thực hiện để làm căn cứ cho cải tiến chất lượng. Trường cần chú trọng hơn các khóa tập huấn về phát triển chương trình đào tạo cho nhân viên.

8. Trường cần hoàn thiện việc tổ chức lấy ý kiến của các bên liên quan khi xây dựng đề án tuyển sinh hàng năm; lưu ý bổ sung đối tượng khảo sát như các chuyên gia, nhà tuyển dụng, các trường trung học phổ thông, cán bộ quản lý các Sở Giáo dục và Đào tạo. Trường/Khoa cần xây dựng các tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học dựa trên các phương pháp chọn lựa đặc thù riêng của ngành nhằm tuyển chọn người học có chất lượng hơn. Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị/bộ phận hỗ trợ để theo dõi, giám

sát và phản hồi kịp thời sự tiến bộ trong học tập, khối lượng học tập, theo dõi tỉ lệ chậm tiến độ, thôi học, tốt nghiệp của người học để có các biện pháp thiết thực giúp hạn chế tình trạng cảnh báo học vụ, hạn chế buộc thôi học. Khoa cần tăng cường khảo sát ý kiến của người học tốt nghiệp và nhà tuyển dụng về hoạt động ngoại khóa, thi đua và các dịch vụ khác.

9. Trường cần tăng cường diện tích rộng hơn cho văn phòng làm việc của Khoa; Trường Khoa và Tổ bộ môn cần có phòng làm việc riêng. Trường/Khoa cần có thêm giải pháp khuyến khích người học đến thư viện để học tập và nghiên cứu; Trường cần đầu tư cho ngành Sư phạm Lịch sử phòng thực hành có tính đặc thù riêng (bảo tàng, phòng truyền thống, phòng thực hành bộ môn. Khuôn viên Trường nên được độc lập để công tác quản lý của Trường được thuận lợi.

10. Khoa cần lưu trữ đầy đủ dữ liệu trong quá trình thiết kế và rà soát, cải tiến chương trình dạy học; cần tổ chức họp chuyên đề và có biên bản thảo luận việc rà soát, cải tiến quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học; cần thường xuyên tổ chức hội nghị chuyên đề đánh giá việc sử dụng các phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học; cần tăng cường các quan hệ hợp tác, định kỳ tổ chức hoặc đồng tổ chức các hội thảo trong nước và quốc tế để phổ biến, áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong việc cải tiến hoạt động giảng dạy và học tập. Trường cần tăng cường giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến của các đơn vị nhằm bảo đảm tính hiệu quả trong các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng; đánh giá việc triển khai hoạt động khảo sát theo Quy trình được cải tiến; cần lưu trữ tài liệu, dữ liệu, biên bản liên quan đến quá trình cải tiến hằng năm.

11. Trường/Khoa cần thực hiện phân tích đối sánh ngoài Trường về tỉ lệ người học thôi học, người học tốt nghiệp đúng hạn của chương trình đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử nhằm có sự phân tích, dự báo cũng như đề xuất những giải pháp cải thiện các tỉ lệ này; cần cải tiến phương pháp khảo sát để tăng độ tin cậy khi khảo sát tình hình việc làm và mức thu nhập bình quân của người học tốt nghiệp. Khoa cần tổng kết đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học của người học; cần có kế hoạch phát triển các loại hình hoạt động khoa học công nghệ phù hợp với xu thế và tiềm năng của ngành Sư phạm Lịch sử; cần thu thập dữ liệu từ các cơ sở giáo dục khác về mức độ hài lòng của các bên liên quan đối với các hoạt động tương ứng để làm cơ sở đối sánh và đề xuất các biện pháp cải tiến chương trình đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử cũng như các hoạt động khác.

Hội đồng đề nghị Trường và Khoa duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị đã nêu của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi tính từ ngày được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.